

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/HS-ST

Ngày 08-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Chí Vương

Bà Trương Thị Ngọc Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Sáu - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2021/TLST-HS ngày 09/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2021/QĐXXST-HS ngày 26/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hón Quản đối với bị cáo:

Điêu T, sinh năm 2001 tại Bình Phước.

Nơi cư trú: Ấp S, xã N, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: XTiêng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Điêu L và bà Thị D; Bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Thị H; Có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Chị Lê Thị D, sinh năm 1981. Trú tại: Tổ 5, ấp M, xã N, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 17/10/2020, sau khi uống rượu xong, Điêu T điều khiển mô tô biển số 93C1 - 089.85 một mình trên đường đất đỏ theo hướng từ ấp 2, xã N vào ấp M, xã N, huyện Hón Quản thì T nhìn thấy chị Lê Thị D đang điều khiển xe mô tô Dream, biển số 93P1 - 819.50 chạy một mình phía trước cùng chiều. T điều khiển xe mô tô vượt qua xe mô tô chị D thì phát hiện trên cổ chị D có đeo 01 sợi dây chuyền vàng

nên nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. T giảm tốc độ để chị D chạy xe vượt qua, rồi T quan sát trên đường không có ai nên đuổi theo chị D. Khi đi đến trước cổng số 3 của trại heo “Hòa Phát” T chạy sát lề phải vượt lên, dùng tay trái chụp vào sợi dây chuyền nhưng do chạy nhanh nên T không chụp trúng được sợi dây chuyền làm móng tay của T trúng vào cổ chị D gây trầy xước nhẹ. Lúc này chị D điều khiển xe rẽ trái vào đường hẻm để về nhà, T quay đầu xe tiếp tục đuổi theo chị D nhằm mục đích chiếm đoạt được sợi dây chuyền. T đuổi theo khoảng 170m thì đuổi kịp và ép xe mô tô chị D vào lề đường. Chị D nhìn thấy T liền nói: “Đừng ăn cướp, ăn trộm nha, tôi biết ông Boi nha”, T trả lời: “Ông Boi nào, tôi không biết ông Boi”. T nhìn thấy đoạn đường vắng nên nảy sinh ý định giao cầu với chị D. T nói: “Cho em làm cái nha, em thấy chị đẹp quá”. Nghe vậy, chị D la lên: “Anh Năm ơi, chị Năm ơi” thì T sợ bị phát hiện nên quay đầu xe chạy về nhà. Đến khoảng 19 giờ 00 ngày 17/10/2020, chị D đến Công an xã N trình báo sự việc.

Quá trình xác minh, truy xét Công an xã N dựa vào đặc điểm nhận dạng của bị hại D cung cấp và kết quả trích xuất camera tại Cổng số 3 của trại heo “Hòa Phát” xác định Điều T là người thực hiện hành vi cướp giật dây chuyền vàng của chị D. Đến ngày 18/10/2020, Công an xã N mời Điều T về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Điều T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 75/KL-HĐĐGTSTTTHS ngày 20/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hớn Quản, kết luận giá trị 01 sợi dây chuyền và 01 mặt dây chuyền, có tổng khối lượng 7,5 phân vàng, loại 18 K có giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.921.250 đồng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu: Dream, màu trắng, biển số 93P1– 819.50 do Điều T dùng làm phương tiện cướp giật; 01 quần jean lửng màu xám – xanh, trên quần dính nhiều tạp chất mũ; 01 cái áo khoác thun, màu đen, dài tay, đã cũ, trên áo dính nhiều tạp chất mũ là quần, áo của T mặc khi thực hiện hành vi cướp giật.

Bản Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 09/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản truy tố bị cáo Điều T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Điều T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Điều T phạm tội “Cướp giật tài sản”. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Điều T mức hình phạt tù 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Hớn Quản, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Điều T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 17/10/2020 bị cáo điều khiển mô tô biển số 93C1 - 089.85 trên đường đất đỏ theo hướng từ ấp 2, xã N vào ấp M, xã N, huyện Hớn Quản. Khi nhìn thấy bị hại đang điều khiển xe mô tô Dream, biển số 93P1 - 819.50 chạy một mình phía trước cùng chiều nên bị cáo dùng tay trái để giật sợi dây chuyền trên cổ của bị hại, nhưng không giật được. Sau đó bị hại điều khiển xe mô tô rẽ vào đường hẻm để đi về nhà thì bị cáo tiếp tục đuổi theo ép xe mô tô bị hại vào lề đường thì bị hại nói: “Đừng ăn cướp, ăn trộm nha, tôi biết ông Bơi nha”, bị cáo trả lời: “Ông Bơi nào, tôi không biết ông Bơi”. Lúc này bị cáo thấy đoạn đường vắng nên nảy sinh ý định giao cầu với bị hại nên bị cáo nói: “Cho em làm cái nha, em thấy chị đẹp quá”. Nghe vậy, bị hại la lên: “Anh Năm ơi, chị Năm ơi” do sợ bị phát hiện nên bị cáo quay đầu xe chạy về nhà.

[3] Xét lời khai nhận tội của Bị cáo là phù hợp lời khai của người bị hại, Biên bản xác định hiện trường, phù hợp với vật chứng thu giữ được trong vụ án là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream biển số 93P1 - 819.50 do Điều T dùng làm phương tiện cướp giật và phù hợp với đặc điểm của sợi dây chuyền và 01 mặt dây chuyền, có tổng khối lượng 7,5 phân vàng, loại 18 K có giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.921.250 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi sử dụng xe mô tô có phân khối lớn để nhanh chóng tiếp cận khi người bị hại Lê Thị D cũng đang điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường để giật tài sản rồi nhanh chóng tẩu thoát của bị cáo Điều T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”. Việc bị cáo chưa chiếm đoạt được chiếc dây chuyền vàng trên cổ của bị hại là nằm ngoài ý muốn của bị cáo. Do đó, Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 09/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản truy tố bị cáo Điều T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật.

[4] Xét hành vi của bị cáo Điều T là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo nhận thức rõ hành vi cướp giật tài sản của người khác sẽ bị pháp luật trừng phạt nhưng vì muốn có tiền nhanh chóng Bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Sau khi giật không được sợi dây chuyền của người bị hại, người bị hại đã điều khiển xe chạy vào con hẻm khác nhưng bị cáo vẫn quay đầu xe tiếp tục đuổi theo chị D nhằm mục đích chiếm đoạt được sợi dây chuyền

nhưng khi người bị hại nói: “Đừng ăn cướp, ăn trộm nha, tôi biết ông Boi nha”, T trả lời: “Ông Boi nào, tôi không biết ông Boi” lúc này bị cáo hoàn toàn có đủ điều kiện để chiếm đoạt sợi dây chuyền vàng của người bị hại, nhưng bị cáo không thực hiện, nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng cố ý thực hiện tội phạm đến cùng. Nhưng sau đó bị cáo lại nảy sinh ý định giao cấu với người bị hại, thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Bị cáo là người dân tộc thiểu số; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Được người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt; Bị cáo có nhân thân tốt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, cần áp dụng Điều 15, Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Đối với hành vi của bị cáo Điều T có ý định giao cấu với người bị hại, nhưng do bị cáo mới chỉ có lời nói: “Cho em làm cái nha, em thấy chị đẹp quá”. Nghe vậy, chị D la lên: “Anh Năm ơi, chị Năm ơi” do sợ bị phát hiện nên bị cáo đã quay đầu xe chạy về nhà. Như vậy bị cáo chưa sử dụng vũ lực hoặc đe dọa dùng vũ lực, mặt khác người bị hại cũng có đơn không yêu cầu xử lý hình sự bị cáo về hành vi này nên Cơ quan điều tra không xử lý bị cáo về hành vi hiếp dâm là phù hợp pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về bồi thường dân sự: Tài sản bị cáo chưa chiếm đoạt được của bị hại, người bị hại chỉ bị chảy xước nhẹ trên cổ, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Xử lý vật chứng vụ án:

01 xe mô tô biển số 93P1- 819.50 bị cáo sử dụng làm phương tiện đi cướp giật, là tài sản của anh Điều Khánh, sinh năm 1986 ngụ tại ấp Sóc Trào B, xã Tân Lợi, huyện Hớn Quản đứng tên chủ sở hữu, anh Khánh không biết bị cáo T sử dụng xe mô tô trên vào mục đích phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho Điều Khánh là phù hợp pháp luật.

Đối với 01 quần Jean lưng màu xám - xanh, 01 áo khoác thun màu đen dài tay thu giữ của Điều T, đây là tài sản cá nhân của Tiến, hiện không còn giá trị sử dụng tại phiên tòa bị cáo từ chối nhận lại nên tuyên tịch thu, tiêu hủy.

[9] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Điều T phạm tội “Cướp giật tài sản”, đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 là không phù hợp nên không được chấp nhận, bởi lẽ bị cáo hoàn toàn đủ điều kiện để chiếm đoạt tài sản của bị hại nhưng bị cáo không thực hiện.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Điều T phạm tội “Cướp giật tài sản”.
2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, Khoản 3 Điều 57, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Điều T 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2020.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 quần Jean lửng màu xám- xanh; 01 áo khoác thun màu đen dài tay.

(Vật chứng đã được chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0005765 ngày 11/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước).

4. Về Án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Điều T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Bộ phận HSNV CA Hớn Quản;
- Nhà tạm giữ CA Hớn Quản;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu trữ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Khương